SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN C
Số: 1257/BVC-VTTBYT
V/v: Mời báo giá sửa chữa thiết bị y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hanh phúc

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 11 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện C Thái Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Kiểm tra, giám định, đánh giá chất lượng thiết bị y tế làm cơ sở thanh lý tài sản theo quy định với nội dung cụ thể như sau.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện C, Địa chỉ: Số 595 đường Trần Hưng Đạo, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Họ tên: Trần Văn Nam

Số điện thoại: 0982349848

Địa chỉ email: vanthu14bvc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: nhà cung cấp dịch vụ báo giá bằng văn bản, có chữ ký và dấu đỏ của đơn vị gửi về địa chỉ: Bệnh viện C, số 595 đường Trần Hưng Đạo, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

- Hoặc nhận qua Email: Nhà cung cấp dịch vụ báo giá bằng File mềm (bản PDF và văn bản Excel) gửi vào Email: vanthu14bvc@gmail.com

Kèm bản copy (có chứng thực) giấy phép hoạt động đúng ngành nghề kiểm tra, giám định thiết bị y tế, tài sản theo yêu cầu.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ 00 phút ngày 21 tháng 11 năm 2025 đến trước 16 giờ 00 phút ngày 01 tháng 12 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 21 tháng 11 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Báo giá gói dịch vụ kiểm tra, giám định, đánh giá chất lượng các thiết bị y tế đã bị hỏng, không sử dụng (danh mục thiết bị y tế kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện C, số 595 đường Trần Hưng Đạo, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

3. Thời gian hoàn thành công việc: trong tháng 12 năm 2025.

5. Thông tin khác:

Báo giá bằng tiền đồng Việt Nam đã bao gồm thuế VAT và tất cả chi phí liên quan.

Rất mong nhận được sự quan tâm và gửi báo giá của Quý đơn vị.

Bệnh viện C xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VTTBYT(NamVT).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN C

Lê Thị Thanh Bình

Phụ lục
DANH MỤC THIẾT BỊ
(Kèm theo công văn số 1257/BVC- TBYT ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Bệnh viện C)

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
1	Bàn mổ đa năng thủy lực OT-2000	OT 2000	Đài Loan	Chiếc	2010	1	287.200.000	0	Hỏng; không sử dụng được
2	Máy hút áp lực thấp Constant 1400	Constant-1400	Shin-Ei/Nhật Bản	Chiếc	2007	1	12.078.000	0	Hỏng; không sử dụng được
3	Máy hút áp lực thấp liên tục constand 1400	Constant-1400	Shin-Ei/Nhật Bản	Chiếc	2010	1	21.600.000	0	Hỏng; không sử dụng được
4	Máy hút áp lực thấp	Constant-1400	Shin-Ei/Nhật Bản	Chiếc	2006	1	21.600.000	0	Hỏng; không sử dụng được
5	Máy hút áp lực thấp Constand	Constant-1400	Shin-Ei/Nhật Bản	Chiếc	2007	1	12.078.000	0	Hỏng; không sử dụng được
6	Máy truyền dịch tự động TE 112	TE 112	Terumo/Nhật Bản	Chiếc	2007	1	31.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
7	Máy truyền dịch terumo	TE 112	Terumo/Nhật Bản	Chiếc	2009	1	28.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được
8	Máy truyền dịch tự động TE 112	TE 112	Terumo/Nhật Bản	Chiếc	2007	1	31.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
9	Máy truyền dịch TOP 3300	TOP3300	TOP/Nhật	Chiếc	2015	1	36.108.350	0	Hỏng; không sử dụng được
10	Máy truyền dịch	Optima PT	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	31.920.000	0	Hỏng; không sử dụng được
11	Máy truyền dịch	Optima PT	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	31.920.000	0	Hỏng; không sử dụng được
12	Máy truyền dịch tự động TE 112	TE 112	Terumo/Nhật Bản	Chiếc	2007	1	31.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
13	Máy truyền dịch terumo	TE 112	Terumo/Nhật Bản	Chiếc	2009	1	28.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
14	Máy truyền dịch	TOP3300	TOP/Nhật	Chiếc	2008	1	17.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
15	Máy truyền dịch	Optima PT	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	31.920.000	0	Hỏng; không sử dụng được
16	Máy thở chức năng cao Breeze E150	E150	Newpor/Mỹ	Chiếc	2007	1	433.666.800	0	Hỏng; không sử dụng được
17	Máy thở Achiva	AchiveaPSO2	Tyco Healthcare/Nellcor	Chiếc	1997	1	267.920.000	0	Hỏng; không sử dụng được
18	Máy thở đa chức năng	e360E	Newpor/Mỹ	Chiếc	2012	1	648.200.000	0	Hỏng; không sử dụng được
19	Máy thở chức năng cao Tbird	T.Brird Vela	Mỹ	Chiếc	2007	1	319.700.000	0	Hỏng; không sử dụng được
20	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
21	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
22	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
23	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
24	Máy bơm tiêm điện TE331	TE331	Terumo/Nhật Bản	Cái	2007	1	27.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
25	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
26	Máy bơm tiêm điện	TE331	TERUMO/Nhật Bản	Chiếc	2008	1	25.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
27	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300	TOP/Nhật	Chiếc	2015	1	27.609.535	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
28	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
29	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
30	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300	TOP/Nhật	Chiếc	2015	1	27.609.535	0	Hỏng; không sử dụng được
31	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300	Nhật Bản	Chiếc	2010	1	26.400.000	0	Hỏng; không sử dụng được
32	Máy bơm tiêm điện	TE331	TERUMO/Nhật Bản	Chiếc	2008	1	25.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
33	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300	TOP/Nhật	Chiếc	2015	1	27.609.535	0	Hỏng; không sử dụng được
34	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
35	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
36	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300	TOP/Nhật	Chiếc	2015	1	27.609.535	0	Hỏng; không sử dụng được
37	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300	TOP/Nhật	Chiếc	2015	1	27.609.535	0	Hỏng; không sử dụng được
38	Bơm tiêm điện	Injectomat Agilia	Fresenius Vial S.A.S - Pháp/Đức	Chiếc	2015	1	29.925.000	0	Hỏng; không sử dụng được
39	Đèn chiếu vàng da V1000	V1000 phototherapy	Việt Nam	Chiếc	2011	1	33.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
40	Đèn chiếu vàng da V3000	V3000 phototherapy	Châu âu	Chiếc	2012	1	35.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
41	Giàn đèn chiếu vàng da LF 301	LP-301	Nhật Bản	Bộ	2007	1	70.470.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
42	Nồi hấp tiệt trùng ướt	SA232F-A100	Đài Loan	Chiếc	2009	1	17.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
43	Nồi hấp đài loan	SA232F-A100	Đài Loan	Chiếc	1997	1	30.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
44	Nồi hấp ướt	SA232F-A100	Đài Loan	Chiếc	2016	1	20.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
45	Máy lắc máu SR-10	MEDDA	Việt Nam	Chiếc	2009	1	14.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
46	Máy điện tim 6 cần	ECG-9010K	NihonKohden/Nhật	Chiếc	2003	1	40.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
47	Máy giặt công nghiệp Unimac model UCL 060	UCL060HN2C11E02	Mỹ	Chiếc	2010	1	307.450.000	0	Hỏng; không sử dụng được
48	Máy giặt công nghiệp Unimac model UCL060	UCL060HN2C11E03	Mỹ	Cái	2010	1	398.530.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
49	Máy hút dịch	3420	Italia	Cái	2003	1	14.175.000	0	Hỏng; không sử dụng được
50	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số		Trung Quốc	Chiếc	2007	1	81.300.000	0	Hỏng; không sử dụng được
51	Máy monitor Model 4000B- mỹ	UT 4000 B	Goldway/Mỹ	Chiếc	2009	1	127.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
52	Máy monitor theo dõi bệnh nhân (Enmove 1200)	Enmove 1200	Menmen medical/USA	Chiếc	2011	1	289.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
53	Máy monitor theo dõi bệnh nhân (Enmove 1200)	Enmove 1200	Menmen medical/USA	Chiếc	2011	1	194.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
54	Máy monitor theo dõi bệnh nhận UT4000Pro	UT4000Pro	Goldway/Mỹ	Chiếc	2009	1	127.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
55	Máy monitor	UT4000B	Goldway/Mỹ	Chiếc	2008	1	224.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
56	Máy monitor Model 4000B- mỹ	UT 4000 B	Goldway/Mỹ	Chiếc	2009	1	127.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
57	Máy monitor theo dõi bệnh nhân UT 4000B	UT 4000 B	Goldway/Mỹ	Chiếc	2009	1	127.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
58	Máy monitor Model 4000B- mỹ	UT 4000 B	Goldway/Mỹ	Chiếc	2009	1	127.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
59	Máy monitor theo dõi bệnh nhân (Vitalogit 4000) 6T	Vitalogit 4000	Mỹ	Chiếc	2011	1	504.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
60	Máy monitor Model 4000B- mỹ	UT 4000 B	Goldway/Mỹ	Chiếc	2009	1	127.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
61	Bộ đại phẫu Muller		Đức	Bộ	2001	1	18.068.000	0	Hỏng; không sử dụng được
62	Tủ sấy dụng cụ HUYUE	HUYUE	Trung Quốc	Chiếc	2009	1	26.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
63	Tủ sấy dụng cụ HUYUE	HUYUE	Trung Quốc	Chiếc	2009	1	26.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
64	Tủ sấy dụng cụ 101-1A		Trung Quốc	Chiếc	2009	1	16.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
65	Tủ sấy dụng cụ 101-3A		Trung Quốc	Chiếc	2009	1	26.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
66	Máy răng	Mermaidelite	Nhật Bản	Chiếc	1999	1	185.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
67	Đèn đặt nội khí quản		Trung Quốc	Cái	2009	1	16.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
68	Hệ thống máy sinh hóa hoàn toàn tự động	Pictus 700	Diatron/Hungary	Bộ	2013	1	1.779.100.000	0	Hỏng; không sử dụng được
69	Hệ thống khí ô xy trung tâm		Việt Nam	Bộ	2008	1	44.895.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
70	Hệ thống khí ô xy trung tâm		Việt Nam	Bộ	2008	1	144.066.750	0	Hỏng; không sử dụng được
71	Lồng ấp trẻ sơ sinh	C-186TS	Brazin	Bộ	2007	1	125.487.500	0	Hỏng; không sử dụng được
72	Lồng ấp trẻ sơ sinh model 1186A	Vison - 2168	Brazin	chiếc	2010	1	175.900.000	0	Hỏng; không sử dụng được
73	Lồng ấp trẻ sơ sinh	C-186TS	Brazin	Bộ	2007	1	125.487.500	0	Hỏng; không sử dụng được
74	Máy máu lắng	Lena	Nhật Bản	Chiếc	2013	1	85.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
75	Máy in chuyên dụng	Fpson LQ310	Nhật Bản	Cái	2008	1	17.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
76	Máy mornitor chuyên dụng nội soi LMD 140	LMD 140	Đài Loan	Chiếc	2008	1	24.800.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
77	Ống nội soi Hopkins thế hệ II 26003 AA	Hopkins	Đức	Chiếc	2013	1	94.780.000	0	Hỏng; không sử dụng được
78	Máy trợ thở CPAP KMC -0605	KMC-0605	Việt Nam	Chiếc	2008	1	80.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
79	Máy thử thị lực NH-500 ded	NH – 500 LED	MingRun Opticcal Trung Quốc	Chiếc	2014	1	19.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
80	Tủ ấm CO2	MCO-15AC	Nhật Bản	Chiếc	2008	1	26.880.000	0	Hỏng; không sử dụng được
81	Cassette và IP Tâm tạo ảnh	icR/360	Nhật Bản	chiếc	2014	1	53.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
82	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi Optic		Trung Quốc	Bộ	2010	1	12.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được
83	Dao mổ điện BERCHTOLD	970B	Đức	Chiếc	2001	1	32.548.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
84	Dao mổ điện	MOD970	Đức	Chiếc	2003	1	18.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
85	Dao mổ điện	MOD970	Đức	Chiếc	2003	1	18.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
86	Máy gây mê kèm thở Fabius plus	Fabius plus	Drager/Đức	Chiếc	2010	1	675.160.000	0	Hỏng; không sử dụng được
87	Máy khoan xương rỗng chuyên dụng model JX-150	JX-150	Trung Quốc	Chiếc	2016	1	98.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
88	Máy tán sỏi niệu quản ngược dòng	Calcusplit	Geister/Đức	Chiếc	2010	1	728.900.000	0	Hỏng; không sử dụng được
89	Máy cắt cầm máu bằng sóng siêu ấm Hamonic scalp	GENERATOR 300	ETHICON ENDU-SURGERY	Chiếc	2010	1	819.900.000	0	Hỏng; không sử dụng được
90	Bóng đèn xenon 100W-100W		Nhật Bản	Cái	2010	1	23.700.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
91	Máy nén khí răng	masda	Trung Quốc	Chiếc	2016	1	11.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được
92	Đèn mổ treo trần ML 600/Splus	Medilux 600	Đài Loan	Bộ	2001	1	41.791.000	0	Hỏng; không sử dụng được
93	Máy chụp xquang cầm tay Prox Hàn Quốc	Prox Hàn Quốc	Hàn Quốc	Chiếc	2016	1	92.800.000	0	Hỏng; không sử dụng được
94	Máy xquang cao tần Shimadzu	AZY-RAD	Shimadzu/Nhật Bản	Chiếc	2006	1	383.250.000	0	Hỏng; không sử dụng được
95	Máy đo khúc xạ mắt	Spedy1	Nhật Bản	Chiếc	2009	1	139.950.000	0	Hỏng; không sử dụng được
96	Buồng đếm tinh trùng			Chiếc	2008	1	17.325.000	0	Hỏng; không sử dụng được
97	Thiết bị rửa tay vô trùng		Việt Nam	Chiếc	1998	1	11.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
98	Bồn rửa tay PM R-1400	PM R-1400	Việt Nam	Chiếc	2009	1	46.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
99	May điện não vi tính EEG-1200K	JE – 921A	Nihonkonden Nhật Bản	Chiếc	2010	1	739.200.000	0	Hỏng; không sử dụng được
100	Máy gây mê kèm thở drager	Drager Fabius	Drager/Đức	Chiếc	2006	1	589.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
101	Giường cấp cứu đa năng tay quay GC01	GC01	Việt Nam	Chiếc	2016	1	25.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được
102	Giường cấp cứu đa năng tay quay GC01	GC01	Việt Nam	Chiếc	2016	1	25.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được
103	Máy xquang truyền hình tăng sáng Brivo OEC 850	Brivo OEC 850	GE Mỹ/Trung Quốc	Chiếc	2013	1	1.990.000.000	0	Hỏng; không sử dụng được
104	Giường sưởi sơ sinh model CBVV-1100	CBW 1100	JW Medical/ Hàn Quốc	Chiếc	2016	1	260.190.000	0	Hỏng; không sử dụng được

STT	Tên tài sản	Model	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 (đồng)	Tình trạng
105	Máy siêu âm tim có phần mềm gắng sức	UF-890AG	Fukuda Denshi /Nhật Bản	Bộ	2016	1	2.928.400.434	0	Hỏng; không sử dụng được
106	Bàn mổ đa năng điều khiển bằng hệ thống thủy lực		Trung Quốc	Chiếc	2008	1	99.500.000	0	Hỏng; không sử dụng được
107	Hệ thống định lượng vi rút tự động model cobas Amplipep	Cobasd- AmpliPre	Roche/Thụy Sỹ	Bộ	2016	1	7.347.984.000	0	Hỏng; không sử dụng được
108	Máy xét nghiệm huyết học 18 thông số model micros ES 60	Micros ES60	Horiba ABX/Pháp	Chiếc	2016	1	366.030.000	0	Hỏng; không sử dụng được
	108 khoản								